

Số: 61/2022/QĐST-HNGĐ

Từ Sơn, ngày 18 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 64/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1978; Địa chỉ: Số 07 khu phố Y, phường T, thành phố T, tỉnh B.

Bị đơn: Anh Ngô Thanh B, sinh năm 1977; Địa chỉ: Số 07 khu phố Y, phường T, thành phố T, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 107 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Ngô Thanh B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Ngô Thanh B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh B là người trực tiếp nuôi 02 con chung là cháu Ngô Đình V sinh ngày 24/12/2006 và cháu Ngô Đình M sinh ngày 14/5/2008. Chị L cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng/01 con vào ngày 25 hàng tháng tính

từ tháng 4 năm 2022 đến khi các con đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Chị L, anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị L phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số AA/2021/0003484 ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh B. Hoàn trả chị L 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố T;
- VKSND tỉnh B
- Chi cục THADS thành phố T;
- UBND phường T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Thanh